

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 19/7/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Anh Tuấn
Ông Nguyễn Xuân Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trung K, sinh năm 1977; tại tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Làm nông; HKTT: Ấp 01, xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn 4, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 1947 và bà Mai Thị C, sinh năm: 1948; có vợ là Quách Thị M, sinh năm 1983 (đã ly hôn từ năm 2004) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đạ Huoai từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Nguyễn Trung K hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 4, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Văn H; sinh năm 1975; tại tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; ; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Làm nông; nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Trần C (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1932; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đạ Huoai từ ngày 27/01/2022 đến

ngày 30/01/2022.

Bị cáo Trần Văn H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Viết Đ; sinh năm 1981; tại tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; ; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Làm nông; nơi cư trú: Thôn 01, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Nguyễn Viết V, sinh năm: 1947 và bà Phạm Thị C, sinh năm: 1950; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đa Huoai từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Nguyễn Viết Đ hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 01, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

4. Họ và tên: Lê Hữu T, sinh năm 1967; tại tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; ; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: làm nông; nơi cư trú: Thôn 3, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Lê Hữu T (đã chết) và bà Tống Thị M, sinh năm 1944; có vợ là Võ Thị H, sinh năm 1963 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đa Huoai từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Lê Hữu T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 3, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

5. Họ và tên: Phan Văn T, sinh năm 1974; tại thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; ; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: làm nông; nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Phan Văn D, sinh năm 1933 và bà Đào Thị K (đã chết); có vợ là: Lê Thị Thúy N, sinh năm 1979 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đa Huoai từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Phan Văn T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

6. Họ và tên: Trần Thế C, sinh năm 1973; tại thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; ; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: làm nông; nơi cư trú: Thôn 4, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Trần Thế Đ, sinh năm 1932 và bà Chu Thị C, sinh năm 1940; có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đa Huoai từ ngày

27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Trần Thế C hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 4, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

7. Họ và tên: Đào Văn H, tên gọi khác: Ti; sinh năm 1979; tại thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; ; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: làm nông; nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; con ông Đào Tiến Đ, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 và có 02 người con: Lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đa Huoai từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Đào Văn H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

8. Họ và tên: Lê Trung H , sinh năm 1976; tại tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Làm nông; nơi cư trú: phường T, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng; con ông Lê Trung V (đã chết) và bà Lê Thị N, hiện già yếu; có vợ là: Thân Thị D, sinh năm 1983 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Đa Huoai từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

Bị cáo Lê Trung H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường T, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Trần Thị M, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

+ Bà Phạm Thị C, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

+ Ông: Trần Q, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

+ Ông Lê Duy Quang L, sinh năm 1980; địa chỉ: Lê Phụng H, phường T, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 27/01/2022, sau khi cùng ăn nhậu tại tiệc tất niên xong tám người gồm: Đào Văn H, Nguyễn Viết Đ, Lê Trung H, Phan Văn T, Trần Thế C, Nguyễn Trung K, Trần Văn H, Lê Hữu T cùng rủ nhau đánh bài cào rùa thắng thua bằng tiền mỗi ván 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tại nhà chòi thuộc vườn sầu riêng của Đào Văn H. Cả 08 người sử dụng bài Tú lơ khơ 52 lá để đánh bạc từ khoảng 14 giờ đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tiền dùng vào việc đánh bạc là 19.559.000 đồng (mười chín triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng), ngoài ra còn thu giữ số tiền 2.451.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi một nghìn đồng) cạnh chiếu bạc. Tổng số tiền thu giữ là 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng).

Do đã uống nhiều bia rượu tại tiệc tất niên nên các đối tượng không nhớ chính xác và cụ thể người đã khởi xướng việc đánh bài cào rùa ăn tiền cũng như sử dụng bao nhiêu tiền để đánh bạc. Có người thì bỏ tiền trên chiếu bạc và trước mặt mình để đánh, có người thì bỏ tiền trên người lấy ra để đánh, do vậy khi bị bắt quả tang, ngoài số tiền trên chiếu bạc thì có người còn tiền trên người, có người không còn. Cụ thể:

Nguyễn Trung K mang theo khoảng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), Kiên bỏ ra 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để đánh, khi bị bắt quả tang trên người Kiên còn số tiền 1.655.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng).

Lê Hữu T mang theo khoảng 2.150.000 đồng (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng lấy ra 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để đánh, khi bị bắt quả tang thu giữ trên người Thái số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) ở túi quần bên phải và 3.032.000 đồng (ba triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng) ở túi quần sau.

Nguyễn Viết Đ mang theo 1.020.000 đồng (một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), Đức đã bỏ xuống chiếu số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để đánh; quá trình đánh có đặt dùm cho Trần Thế C một ván 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); thời điểm bắt quả tang thì Đức đang thắng bạc số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và trên người còn có số tiền 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Phan Văn T khai nhận sử dụng số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mang theo để đánh bạc cùng với mọi người, thời điểm bị bắt thì Tân là người đang thua.

Lê Trung H khai nhận mang theo 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng đánh bạc, quá trình đánh có ván thắng ván thua, thời điểm Đào Văn

H vào chơi thì Lê Trung H thắng bạc và có đưa cho Đào Văn H mượn 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để chơi cào rùa cùng với mọi người.

Đào Văn H khai không nhớ bài là của ai mua và để ở nhà chòi của Hải từ trước; sau khi ăn tiệc tất niên xong thì vào chơi cào rùa và được Hạnh đưa cho 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để đánh, khi bị bắt trên người Hải còn có số tiền 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Còn đối với Trần Văn H thì khai nhận sử dụng số tiền hơn 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) để trong ví da màu đen trước mặt trên chiếu bạc để đánh cào ăn tiền từ đầu; Hải lấy ra số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và lấy ví đề lên, đặt trước mặt mình để để đánh, khi bị bắt Hải cũng là người đang thắng bạc, ngoài số tiền thu trên chiếu bạc thì trong ví của Hải đang có số tiền 8.532.000 đồng (tám triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Quá trình bắt quả tang, 08 đối tượng đều khai không biết số tiền 2.001.000 đồng (hai triệu không trăm lẻ một nghìn đồng) thu giữ dưới ghế nhựa cạnh chiếu bạc và số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ sắp mép chòi cạnh chiếu bạc là của ai. Tuy nhiên đều khẳng định số tiền này phát sinh trong lúc cả 08 người ngồi đánh bạc cho đến lúc bị bắt quả tang, còn trước khi đánh bạc không thấy số tiền này.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Về hình thức đánh bạc, cả 08 đối tượng khai nhận: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá để chia cho mỗi người 03 lá để tính điểm; trước khi phát bài thì mỗi người phải đặt trước số tiền là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); cách tính điểm là: “03 cào” tức là ba con bài giống nhau, cao nhất là con xì (con Át); 09 nút đôi tức là một con chín và một đôi cũng được tính cao nhất từ Xì (Át) thấp dần từ con “K- già” trở xuống; 09 nút đơn tức là 03 lá bài cộng lại có số điểm 09 nút trong đó nếu có 01 con xì (Át) thì lớn nhất, nhỏ nhất là con “K” trở xuống.

** Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ:*

- Số tiền 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng); 01 bộ bài tây 52 lá; 03 chiếc chiếu; 02 bộ bài tây đã được bóc ra gồm 104 lá bài; 09 bộ bài tây chưa mở hộp.

- 01 (một) xe mô tô biển số 49S1-5539; 01 (một) xe mô tô biển số 49M3-1387; 01 (một) xe mô tô biển số 49M2-4596; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-034.85; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-007.72; 01 (một) xe mô tô biển số 60B3-44945; 01 (một) xe mô tô biển số 47H7-7826; 01 (một) xe ô tô biển số 49A-211.07; 01 đăng ký xe máy BKS 49L1-034.85; 014 căn cước công dân mang tên Trần Văn H.

- 01(một) điện thoại Iphone; 01 (một) Điện thoại di động Masstel; 04 (bốn) Điện thoại di động Nokia.

** Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đạ Huoai, xác định và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, gồm:*

- Trả lại cho Trần Thị M: 01 (một) xe ô tô biển số 49A-211.07.

- Trả lại cho Trần Văn H: 01 (một) ví da; 01 (một) giấy phép đăng ký lái xe biển số 49L1-034.85.

- Trả lại cho Lê Trung H : 01 (một) xe mô tô biển số 49M2-4596; 01 (một) Điện thoại nokia màu đen.

- Trả lại cho Lê Hữu T: 01 (một) xe mô tô biển số 49M3-1387.

- Trả lại cho Đào Văn H: 01 (một) xe mô tô biển số 49S1-5539; 01 (một) Điện thoại nokia màu đen.

- Trả lại cho Nguyễn Trung K: 01 (một) xe mô tô biển số 60B3-44945; 01 (một) điện thoại Iphone màu đen.

- Trả lại cho Phan Văn T: 01 (một) điện thoại Nokia.

- Trả lại cho Nguyễn Viết Đ : 01 (một) Điện thoại di động Masstel.

- Trả lại cho Phạm Thị C: 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-007.72.

- Trả lại cho Trần Thế C: 01 (một) điện thoại Nokia.

** Những vật chứng liên quan đến đối tượng đánh bạc khác chưa xác định được chủ sở hữu và hiện đang được lưu giữ tại Công an huyện Đạ Huoai, đề chờ xử lý theo quy định của pháp luật: 01 (một) xe mô tô biển số 47H7-7826.*

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐH ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo trên về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung K, Trần Văn H, Nguyễn Viết Đ , Lê Hữu T, Phan Văn T, Trần Thế C, Đào Văn H, Lê Trung H phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo: Trần Văn H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên phạt các bị cáo: Đào Văn H, Lê Hữu T, Nguyễn Trung K, Nguyễn Viết Đ từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự tuyên phạt các bị cáo: Phan Văn T; Lê Trung H ; Trần Thế C từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ; do nghề nghiệp của các bị cáo không ổn định nên không đề nghị khấu trừ thu nhập cá nhân mà đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- *Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự buộc mỗi bị cáo phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- *Về biện pháp tư pháp:* Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; 03 chiếc chiếu; 02 bộ bài tây đã được bóc ra gồm 104 lá bài; 09 bộ bài tây chưa mở hộp.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng).

+ Đối với những tài sản Cơ quan điều tra đã trả cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là tài sản hợp pháp của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vì vậy không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 47H7-7826 chưa xác định được chủ sở hữu và hiện đang được lưu giữ tại Công an huyện Đa Huoai thì đề nghị tiếp tục lưu giữ, đề chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí:* Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng; các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy

định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 16 giờ 20 phút ngày 27/01/2022 (tại chòi trong vườn sầu riêng của gia đình ông Đào Văn H - thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng), phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 27/01/2022, sau khi cùng ăn nhậu tại tiệc tất niên xong tám người gồm: Đào Văn H, Nguyễn Viết Đ, Lê Trung H, Phan Văn T, Trần Thế C, Nguyễn Trung K, Trần Văn H, Lê Hữu T cùng rủ nhau đánh bài cào rùa thắng thua bằng tiền mỗi ván 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tại nhà chòi thuộc vườn sầu riêng của Đào Văn H. Cả 08 người sử dụng bài Tú lơ khơ 52 lá để đánh bạc từ khoảng 14 giờ đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tiền dùng vào việc đánh bạc là 19.559.000 đồng (mười chín triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng), ngoài ra còn thu giữ số tiền 2.451.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi một nghìn đồng) cạnh chiếu bạc. Tổng số tiền thu giữ là 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ mọi hành vi đánh bạc trái phép là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền một cách nhanh chóng mà không phải lao động, vì vậy các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn xã hội, trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự an ninh địa phương, đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm

khác như ma túy, trộm cắp, cướp giật. Do đó đối với hành vi của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung toàn xã hội.

Xét vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đối với bị cáo Đào Văn H là chủ nhà, cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Viết Đ, Lê Trung H, Phan Văn T, Trần Thế C, Nguyễn Trung K, Lê Hữu T tại chòi vườn sâu riêng nhà Hải, lẽ ra khi thấy các bị cáo khác tham gia đánh bạc thì bị cáo phải ngăn cản, nhưng bị cáo lại cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Trần Văn H, là người dùng số tiền nhiều nhất để đánh bạc. Do đó bị cáo Trần Văn H cũng phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo còn lại.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu tội ít nghiêm trọng nên cần áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên xét thấy các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương nên chỉ cần xử phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội đánh bạc nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai đã thu giữ: 01 bộ bài tây 52 lá; 03 chiếc chiếu; 02 bộ bài tây đã được bóc ra gồm 104 lá bài; 09 bộ bài tây chưa mở hộp; số tiền: 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô biển số 49S1-5539; 01 (một) xe mô tô biển số 49M3-1387; 01 (một) xe mô tô biển số 49M2-4596; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-034.85; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-007.72; 01 (một) xe mô tô biển số 60B3-44945; 01 (một) xe mô tô biển số 47H7-7826; 01 (một) xe ô tô biển số 49A-211.07; 01 đăng ký xe máy BKS 49L1-034.85; 014 căn cước công dân mang tên Trần Văn H; 01 (một) điện

thoại Iphone; 01 (một) Điện thoại di động Masstel; 04 (bốn) Điện thoại di động Nokia.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá; 03 chiếc chiếu; 02 bộ bài tây đã được bóc ra gồm 104 lá bài; là công cụ bị cáo và các đối tượng khác sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng). Là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc do đó cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với các vật chứng khác là 01 (một) xe mô tô biển số 49S1-5539; 01 (một) xe mô tô biển số 49M3-1387; 01 (một) xe mô tô biển số 49M2-4596; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-034.85; 01 (một) xe mô tô biển số 49L1-007.72; 01 (một) xe mô tô biển số 60B3-44945; 01 (một) xe ô tô biển số 49A-211.07; 01 đăng ký xe máy BKS 49L1-034.85; 014 căn cước công dân mang tên Trần Văn H; 01(một) điện thoại Iphone; 01 (một) Điện thoại di động Masstel; 04 (bốn) Điện thoại di động Nokia, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 47H7-7826 chưa xác định được chủ sở hữu và hiện đang được lưu giữ tại Công an huyện Đạ Huoai do đó cần giao cho Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục lưu giữ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Đào Văn H, Nguyễn Viết Đ , Lê Trung H , Phan Văn T, Trần Thế C, Nguyễn Trung K, Trần Văn H, Lê Hữu T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Thế C 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đào Văn H, Nguyễn Viết Đ, Phan Văn T, Trần Thế C, Trần Văn H, Lê Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Lê Trung H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Trung K cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt các bị cáo Đào Văn H, Trần Văn H mỗi bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Viết Đ, Phan Văn T, Trần Thế C, Nguyễn Trung K, Lê Hữu T, Lê Trung H mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 03 (ba) chiếc chiếu; 02 (hai) bộ bài tây đã được bóc ra gồm 104 lá bài; 09 (chín) bộ bài tây chưa mở hộp.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: số tiền: 22.010.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm mười nghìn đồng).

- Giao cho Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 (một) xe mô tô biển số 47H7-7826 chưa xác định được chủ sở hữu.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo: Đào Văn H, Nguyễn Viết Đ, Lê Trung H, Phan Văn T, Trần Thế C, Nguyễn Trung K, Trần Văn H, Lê Hữu T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đạ Huoai (01);
- Công an huyện Đạ Huoai (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Các bị cáo (01);
- Người có QLNVLQ (04);
- UBND xã L (01);
- UBND phường T (01);
- UBND xã A (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà Giang